

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII,
nhiệm kỳ 2021 - 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 29

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Xét Tờ trình số 18/TTr-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thường
trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025: Dự kiến tổ chức từ ngày 09/7/2025
đến ngày 11/7/2025, gồm các nội dung:

1. Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh:
 - 1.1. Kết quả hoạt động của Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.
 - 1.2. Giám sát kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.
 - 1.3. Giám sát kết quả thực hiện ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.
 - 1.4. Kết quả thực hiện Chương trình giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh năm 2024.
 - 1.5. Kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2025.
 - 1.6. Về những vấn đề Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến theo đề nghị của UBND tỉnh.
2. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh:
 - 2.1. Tình hình công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025.

2.3. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.4. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.5. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2025.

2.6. Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.7. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2.8. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước năm 2025 và kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 (nếu có).

2.9. Kết quả thực hiện ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh.

2.10. Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quốc phòng, an ninh năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi (số liệu chính thức tính đến 31/12/2024).

2.11. Tình hình tạm ứng, ứng trước ngân sách tỉnh đến ngày 30/6/2025.

3. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông báo kết quả Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

5. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

6. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

7. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

8. Chất vấn và trả lời chất vấn.

9. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết:

9.1. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025.

9.2. Quy chế quản lý kiến trúc thị xã Đức Phổ.

9.3. Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Dung Quất II.

9.4. Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị, công nghiệp, dịch vụ Tây Bắc Dung Quất.

9.5. Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu dịch vụ hỗn hợp Đông Dung Quất.

9.6. Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp phía Đông Dung Quất.

9.7. Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

9.8. Điều chỉnh Nghị quyết thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

9.9. Quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

9.10. Quy định cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; số lượng và chế độ thù lao cho cán bộ, cộng tác viên đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng cấp xã và Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

9.11. Các nghị quyết chuyên đề khác (được bổ sung trên cơ sở chấp thuận xây dựng nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

10. Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2026.

II. Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025: Dự kiến tổ chức từ ngày 03/12/2025 đến ngày 05/12/2025, gồm các nội dung:

1. Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh:

1.1. Hoạt động của HĐND tỉnh năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

1.2. Kết quả giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban của HĐND tỉnh 6 tháng cuối năm 2025.

1.3. Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

1.4. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh.

1.5. Đánh giá kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn, giải trình của Thường trực HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh.

1.6. Về những vấn đề Thường trực HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến theo đề nghị của UBND tỉnh.

2. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh:

2.1. Tình hình công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.2. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh 05 năm 2021 - 2025; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 05 năm 2026 - 2030.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2025; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026.

2.4. Tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.5. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025.

2.6. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.7. Kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.8. Tình hình tạm ứng, ứng trước ngân sách đến thời điểm 31/12/2025.

2.9. Tài chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2024.

2.10. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi.

2.11. Công tác bảo vệ môi trường năm 2025.

2.12. Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026.

2.13. Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.14. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

2.15. Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và kết quả giải quyết các kiến nghị bức xúc của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 (nếu có).

2.16. Kết quả giải quyết các ý kiến chất vấn, giải trình của đại biểu HĐND tỉnh.

2.17. Kết quả giải quyết các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

2.18. Tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.19. Việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn tỉnh năm 2025.

2.20. Công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh năm 2025.

3. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông báo kết quả kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 và Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

5. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

6. Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

7. Cục Thi hành án dân sự tỉnh báo cáo kết quả công tác năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

8. Đoàn Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

9. Chất vấn và trả lời chất vấn.

10. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết:

10.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030.

10.2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

10.3. Kế hoạch tài chính 05 năm, giai đoạn 2021 - 2025.

10.4. Phê duyệt dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026.

10.5. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2024.

10.6. Ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030.

10.7. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách địa phương.

10.8. Kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương.

10.9. Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác năm 2026.

10.10. Giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

10.11. Phê duyệt số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

10.12. Giao số lượng người làm việc trong các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh năm 2026.

10.13. Giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

10.14. Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

10.15. Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

10.16. Các nghị quyết chuyên đề khác (được bổ sung trên cơ sở chấp thuận xây dựng nghị quyết của Thường trực HĐND tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp để chuẩn bị tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết đúng quy định, đảm bảo chất lượng và thời gian.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp cần điều chỉnh, thay đổi kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh để thống nhất và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XIII Kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Bùi Thị Quỳnh Vân